

Bản án số: 136/2019/HS-ST
Ngày 14-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Công Tôn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lương Văn Kiên

Bà Tô Thị Lành

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quang Ân - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Hóa - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 116/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 178/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Thanh H**, tên gọi khác: Út; sinh năm 1969 tại Gia Lai. Nơi cư trú: Tổ 13, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Chạy xe thô; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn S (Đã chết) và bà Đỗ Thị M, sinh năm 1934; có vợ Huỳnh Thị Thanh T, sinh năm 1970 và 03 người con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1993. Hiện vợ và các con của bị cáo đều trú tại Tổ 13, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai;

Tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 05-12-2018 đến ngày 11-12-2018 bị khởi tố về tội: “*Cố ý gây thương tích*” và bị tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai. *Có mặt.*

- Bị hại: Anh Nguyễn Kim P, sinh năm 1981; địa chỉ: Tổ 13, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai (đã chết);

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Phùng Thị Kim H1, sinh năm 1942 (là mẹ đẻ của bị hại Nguyễn Kim P); địa chỉ: Tổ 13, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai. *Có mặt;*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Huỳnh Thị Thanh T, sinh năm 1970; địa chỉ: Tổ 14, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai. *Có mặt*;

2. Chị Lê Thị H2, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ 14, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai. *Có mặt*;

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại*: Ông Ngô Đức N, Luật sư Văn phòng luật sư Ngô Đức Nam thuộc Đoàn luật sư tỉnh Gia Lai bảo vệ cho bà Phùng Thị Kim H1 (đại diện hợp pháp của bị hại). *Có mặt*;

- *Người tham gia tố tụng khác*: Người làm chứng

1. Anh Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1992; địa chỉ: Tổ 14, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai. *Có mặt*.

2. Anh Võ Đức C, sinh năm 1996; địa chỉ: Tổ 14, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai. *Vắng mặt*.

3. Anh Lê Văn T2, sinh năm 1973; địa chỉ: Thôn Pleiku Roh, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai. *Có mặt*.

4. Anh Lê Bá H3, sinh năm 1968; địa chỉ: Tổ 13, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai. *Có mặt*.

5. Chị Võ Thị Xuân N, sinh năm 1976; Tổ 13, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai. *Có mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 04-12-2018, Lê Thanh H cùng với Lê Văn T2 đến trước hiên quán tạp hóa của ông Lê Bá H3 đánh bài xì tố mỗi ván 10.000 đồng. Lúc này anh Nguyễn Kim P và anh Văn Ngọc V đến ngồi bên cạnh xem H và anh T2 đánh bài. Đến khoảng 18 giờ 20 phút cùng ngày, do phát hiện bị mất tiền và nghi ngờ anh P lấy trộm nên giữa H và anh P xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, P dùng tay đánh trúng mặt của H một cái thì H liền dùng tay đánh trúng vào miệng của P. Sau đó, H và P giằng co qua lại rồi đi dần ra đường bê tông hẻm 242 Huỳnh Thúc Kháng, tổ 14, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Tại đây, H dùng tay đánh một cái trúng vào mặt anh P làm anh P ngã ngửa, đầu đập xuống lòng đường bê tông gây chảy máu ở vùng đầu và nằm im. Thấy đánh nhau nên anh Lê Thanh T1 đến can ngăn và kéo H đi về lại quán của ông H3, còn anh Võ Đức C đến ôm, kéo lê anh P vào để dưới sát hiên quán tạp hóa của ông H3. Khoảng 01 phút sau, anh P đứng dậy và nói với H: “*Mày đánh tao, tao về kêu anh em tao chém chết mày*” rồi tiếp tục lao vào giằng co, đánh nhau với H ngay tại đường hẻm nhỏ cạnh bên trái của nhà ông H3. Thấy P xông vào đánh mình nên H dùng tay đánh và xô làm anh P ngã ngửa về phía sau thì được mọi người can ngăn nên H bỏ đi về nhà. Đến 22 giờ cùng ngày, Lê Thanh H đến Công an phường Y, thành phố Pleiku đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Nguyễn Kim P, do bị chấn thương vùng đầu nên được gia đình đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai cấp cứu. Đến 15 giờ 30 phút ngày 05-12-2018 thì anh P bị chết.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 220/TT-TTPY ngày 11/12/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai, kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn Kim P: Chấn thương sọ não gây xuất huyết não + tụ máu dưới màng cứng.

Ngày 01-7-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku đã tiến hành thực nghiệm hiện trường, cho Lê Thanh H tự diễn lại hành vi phạm tội của mình cùng với sự chứng kiến của những người làm chứng. Kết quả thực nghiệm hiện trường cho thấy lời khai của H và hành vi diễn tại hiện trường phù hợp với diễn biến vụ án, phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả khám nghiệm tử thi.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lê Thanh H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo xin lỗi gia đình bị hại, tuy nhiên hoàn cảnh kinh tế của bị cáo rất khó khăn, bị cáo còn có mẹ già, công việc hàng ngày chạy xe thồ, bản thân bị cáo thường xuyên ốm đau, nên không đủ khả năng bồi thường hết cho gia đình bị hại. Vì vậy bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án trình bày: Với số tiền yêu cầu bồi thường của đại diện hợp pháp của bị hại là quá lớn so với khả năng kinh tế của gia đình trước mắt và lâu dài, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Đại diện hợp pháp của bị hại là bà Phùng Thị Kim H1 trình bày: Bị cáo H chỉ vì nghi ngờ P lấy tiền của bị cáo, nhưng chưa bắt được tận tay mà đã đánh con bà ngã ra đường, dẫn đến P chết do chấn thương sọ não, con bà chết đi là nỗi đau của người mẹ mất con không có gì bù đắp được, mặc dù bà có 6 người con nhưng các anh, chị, em của P đều có gia đình và sống riêng chỉ có P là sống chung với bà để nương tựa tuổi già, nhưng nay P không còn nữa, cho dù bà có đề nghị tăng nặng hình phạt và ngược lại có xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo thì cũng không làm con bà sống được, nên bà đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật. Về yêu cầu bồi thường thiệt hại do tính mạng của con bà bị xâm phạm, trong quá trình điều tra bà có làm đơn yêu cầu bồi thường về chi phí cho việc cứu chữa; chi phí cho việc mai táng và khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần và nộp theo đơn yêu cầu các chứng từ, hóa đơn hợp lệ cho Cơ quan điều tra, bà có nhờ Luật sư bảo vệ quyền lợi cho bà nên tại phiên tòa bà vẫn giữ nguyên mức yêu cầu bồi thường và Luật sư của bà có ý kiến bảo vệ.

- Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Phùng Thị Kim H1 trình bày:

Kết luận của Viện kiểm sát tại phiên tòa là bị hại có phần lỗi đã đánh bị cáo trước là không đúng, bởi lẽ trong kết luận điều tra của Cơ quan điều tra công an thành phố Pleiku có nội dung xác định bị cáo đánh bị hại trước phù hợp lời khai của nhân chứng Nguyễn Thanh T1 và Lê Văn T2 trong quá trình điều tra thể hiện tại bút lục số 45. Về mức hình phạt, không có ý kiến gì về mức án đối với bị cáo mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Tuy bà H1 có nhiều con, nhưng anh P là người con ở với bà H1, việc anh P mất đi là gây tổn thất rất lớn về tinh thần cho bà H1 trong những năm cuối đời. Do đó, bà H1 yêu cầu bồi thường về phần dân sự là chi phí

điều trị; chi phí mai táng; tiền xây mộ và tiền tổn thất tinh thần. Bà H1 yêu cầu bồi thường tiền chi phí điều trị 9.044.850 đồng; chi phí mai táng 31.300.000 đồng; tiền xây mộ 44.500.000 đồng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét. Về tiền tổn thất tinh thần bà H1 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo mức một trăm lần mức lương cơ sở do nhà nước quy định.

- Ý kiến Kiểm sát viên: Theo trình bày của Luật sư bảo vệ cho đại diện hợp pháp của bị hại cho rằng bị hại không có lỗi, tuy nhiên theo lời khai của nhân chứng Lê Văn T2 tại bút lục số 111, 112 thể hiện thì lời khai này phù hợp với lời khai của bị cáo và tại phiên tòa nhân chứng xác định lời khai này là đúng. Do đó, có căn cứ bị hại đã đánh bị cáo trước khi bị cáo có hành vi đánh bị hại.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giám định pháp y về tử thi số 220 ngày 11-12-2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Lê Thanh H đã tác động với chị Huỳnh Thị Thanh T (vợ của bị cáo H) bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 10.000.000 đồng, đến ngày 14-10-2019 chị Lê Thị H2 (là con của bị cáo H) có giao cho đại diện của bị hại là bà Phùng Thị Kim H1 số tiền 40.000.000 đồng về khoản tiền bồi thường thiệt hại do bị hại chết. Hiện đại diện hợp pháp của bị hại là bà Phùng Thị Kim H1 (là mẹ của bị hại Nguyễn Kim P) yêu cầu bị cáo bồi thường 233.844.850 đồng (trong đó: Chi phí điều trị 9.044.850 đồng; chi phí mai táng 31.300.000 đồng; tiền xây mộ 44.500.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần 149.000.000 đồng)

Đối với việc Lê Thanh H và Lê Văn T2 có hành vi đánh bài, được thua bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; bằng hình thức đánh bài xì tố. Quá trình điều tra xác định việc H và T2 đánh bạc với số tiền không lớn và không bắt được quả tang nên không xác định được số tiền dùng để đánh bạc của H và T2. Do đó, không có cơ sở để xử lý đối với Lê Thanh H và Lê Văn T2, về tội: “Đánh bạc”.

Tại Bản cáo trạng số 121/CT-VKS ngày 14-8-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Lê Thanh H về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lê Thanh H theo bản cáo trạng đã công bố; đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Thanh H phạm tội: “Cố ý gây thương tích”

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 và Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lê Thanh H mức án tù 06 (sáu) năm đến 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù.

2. Về trách nhiệm dân sự: Tiền bồi thường tiền chi phí điều trị 9.044.850 đồng và chi phí mai táng 31.300.000 đồng có hóa đơn chứng từ hợp nên chấp nhận. Tiền xây mộ 44.500.000 đồng không phù hợp với quy định của pháp luật nên không chấp nhận. Do bị hại có phần lỗi nên mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần đề nghị với mức bảy mươi lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định là 104.300.000 đồng. Căn cứ Điều 591 của Bộ luật dân sự năm 2015 buộc bị cáo phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Kim P là bà Phùng Thị Kim

H1 tổng số tiền là 144.644.850đồng, bị cáo được trừ đi 50.000.000đồng đã bồi thường trước khi mở phiên tòa, bị cáo còn phải bồi thường tiếp là 94.644.850đồng.

3. Về án phí, lệ phí Tòa án: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử buộc bị cáo Lê Thanh H phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định`.

Bị cáo không có ý kiến kiến tranh luận đối với luận tội, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo thành thật xin lỗi gia đình và mong gia đình bị hại rộng lòng tha thứ. Bị cáo thành thật ăn năn hối cải kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo để sớm về với gia đình, xã hội và về với mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Thanh H tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra; với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 04-12-2018, tại trước quán tạp hóa của ông Lê Bá H3 ở Tô 14, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai, do nghi ngờ anh Nguyễn Kim P lấy trộm tiền của mình trong lúc đánh bài nên Lê Thanh H đã có hành vi dùng tay đánh vào mặt và xô đẩy anh Nguyễn Kim P làm anh Phước ngã ngựa, đầu đập xuống nền bê tông gây chấn thương vùng đầu, đến ngày 05-12-2018, thì anh P chết do bị chấn thương sọ não gây xuất huyết não + tụ máu dưới màng cứng. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo Lê Thanh H gây ra đã làm cho bị hại Nguyễn Kim P bị chết. Việc bị hại chết là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo, bị cáo cũng không biết và không thể biết hành vi của mình sẽ gây ra cái chết cho người bị hại, do đó hành vi của bị cáo đã phạm vào tội cố ý gây thương tích với tình tiết định khung tăng nặng làm chết người được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do vậy, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku đối với bị cáo Lê Thanh H là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Theo cáo trạng số 121/CT-VKS ngày 14-8-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Lê Thanh H về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 4 Điều 134, với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát xác định hành vi phạm tội của bị cáo không “có tính chất côn đồ”, vì trước khi xảy ra vụ việc bị hại P đã dùng tay đánh bị cáo nên bị cáo đã dùng tay xô đẩy vào người bị hại làm cho bị hại ngã, đầu đập xuống đường nền bê tông dẫn đến bị hại chết. Do đó, bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng “có tính chất côn đồ”. Hội đồng xét xử thấy

rằng giữa bị cáo và bị hại phát sinh mâu thuẫn từ nguyên nhân bị cáo nghi ngờ bị hại lấy tiền của bị cáo trong lúc chơi bài, bị hại có hành vi xông vào đánh bị cáo trước nên bị cáo đã dùng tay đánh lại bị hại chứ không vì nguyên do nhỏ nhặt nào khác cố tình gây sự để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku không áp dụng tình tiết tăng nặng “có tính chất côn đồ” đối với bị cáo là có cơ sở cần chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện bị cáo không có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã ra đầu thú; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho đại diện hợp pháp của người bị hại. Trong vụ án này, người bị hại cũng có một phần lỗi là có hành vi dùng tay đánh bị cáo trước khi xảy ra xô xát giữa bị cáo và bị hại nên bị cáo có hành vi dùng tay đánh lại bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà Viện kiểm sát đề nghị cho bị cáo được hưởng khi quyết định hình phạt là có cơ sở cần chấp nhận.

[5] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình nhất định hoặc có thể gây ra thương tích cho bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác, xâm phạm trật tự trị an xã hội. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần sử dụng hình phạt, tương ứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tuy nhiên, trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng theo đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai là có cơ sở cần chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra đại diện hợp pháp của bị hại là bà Phùng Thị Kim H1 (mẹ đẻ của bị hại Nguyễn Kim P) yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản sau: Chi phí điều trị 9.044.850 đồng; chi phí mai táng 31.300.000 đồng; tiền xây mộ 44.500.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần 149.000.000 đồng. Tại phiên tòa bà Phùng Thị Kim H1; Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Phùng Thị Kim H1 vẫn giữ nguyên yêu cầu bị cáo bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại với tổng số tiền là 233.844.850 đồng theo các khoản đã nêu trên.

[7] Hội đồng xét xử nhận thấy khoản tiền xây mộ 44.500.000 đồng là không phù hợp với quy định của pháp luật, nên không chấp nhận. Đối với các khoản tiền: Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa 9.044.850 đồng, chi phí hợp lý cho việc mai táng 31.300.000 đồng đại diện hợp pháp của bị hại đã cung cấp đầy đủ hóa đơn, chứng từ hợp lệ là có căn cứ nên cần chấp nhận. Đối với khoản tiền 149.000.000 đồng bù đắp tổn thất tinh thần do tính mạng bị xâm phạm theo yêu cầu của đại diện hợp pháp của bị hại. Xét thấy bị hại chết, gia đình bà Phùng Thị Kim H1 phải chịu đau thương, buồn phiền, mất mát về tình cảm; người mẹ mất đi một người con mà

không có gì bù đắp được. Tuy nhiên, xét hoàn cảnh kinh tế của bị cáo rất khó khăn, bị cáo còn có mẹ già, bị cáo làm công việc chạy xe thồ, bản thân bị cáo thường xuyên ốm đau, thu nhập gia đình không ổn định nên với số tiền 149.000.000 đồng mà đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu so với khả năng kinh tế trước mắt và lâu dài của bị cáo thì không thể bồi thường hết được. Do đó Hội đồng xét xử cần chấp nhận mức bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho người thân thích thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bị hại Nguyễn Kim P là tám mươi lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định (theo Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09-5-2019, kể từ ngày 01-7-2019 mức lương cơ sở là 1.490.000đ/tháng), cụ thể: $80 \times 1.490.000đ = 119.200.000đ$ là phù hợp. Như vậy tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại là: 159.544.850 đồng. Trong quá trình điều tra và trước khi mở phiên tòa đại diện gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Kim P với số tiền 50.000.000 đồng, còn lại buộc bị cáo phải bồi thường tiếp cho đại diện hợp pháp của bị hại là bà Phùng Thị Kim H1 với số tiền 109.544.850 đồng (*Một trăm lẻ chín triệu, năm trăm bốn mươi bốn ngàn, tám trăm năm mươi đồng*).

[8] Tại Quyết định đưa vụ án ra xét xử ngày 09-10-2019, đã xác định chị Nguyễn Thị Thu N, anh Nguyễn Thu S, anh Nguyễn Thu Đ, chị Nguyễn Thị Kim Ng và anh Nguyễn Thanh T3 là đại diện hợp pháp của bị hại. Tuy nhiên, theo quy định về hàng thừa kế, thì những người này đều là anh, chị, em ruột của bị hại nên không thuộc hàng thừa kế thứ nhất. Căn cứ lý lịch của bị hại thì bố của bị hại đã chết; vợ và con của bị hại đã bỏ đi khỏi địa phương không rõ địa chỉ, đã lâu không còn liên lạc với gia đình. Do đó, Hội đồng xét xử xác định bà Phùng Thị Kim H1 (mẹ đẻ của bị hại) là người đại diện hợp pháp của bị hại.

[9] Sau khi có Quyết định đưa vụ án ra xét xử, thì vào ngày 14-10-2019 chị Lê Thị H2 (là con của bị cáo H) có giao cho đại diện hợp pháp của bị hại là bà Phùng Thị Kim H1 số tiền 40.000.000đồng về khoản tiền bồi thường thiệt hại do bị hại chết. Hội đồng xét xử xét thấy để đảm bảo quyền lợi và lợi ích hợp pháp của chị H2 nên xác định chị H2 tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[10] Đối với việc Lê Thanh H và Lê Văn T2 có hành vi đánh bài xì tố được thua bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Quá trình điều tra xác định việc H và T2 đánh bạc với số tiền không lớn và không bắt được quả tang nên không xác định được số tiền dùng để đánh bạc của H và T2. Do đó, không có cơ sở để xử lý đối với Lê Thanh H và Lê Văn T2, về tội: “*Đánh bạc*”, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Số tiền mà chị Huỳnh Thị Thanh T (là vợ của bị cáo H) bỏ ra 10.000.000đồng là tiền chung của vợ chồng và số tiền 40.000.000đồng chị Lê Thị H2 (là con của bị cáo H) bỏ ra để bồi thường khắc phục một phần hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho đại diện hợp pháp của bị hại, chị H2 không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Pleiku, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố

đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Đối với khoản tiền yêu cầu bồi thường chi phí xây mộ cho bị hại là 44.500.000 đồng mà đại diện hợp pháp của bị hại có yêu cầu không được Tòa án chấp nhận, xét thấy việc yêu cầu bồi thường về tính mạng, sức khỏe thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm d khoản 1 điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, nên đại diện hợp pháp của bị hại bà Phùng Thị Kim H1 không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự đối với khoản tiền yêu cầu bồi thường này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Thanh H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 và khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Thanh H hơn 06 (sáu) **năm** 06 (sáu) **tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 05-12-2018)

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; các Điều 584, 585, 589, 590, 591 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Lê Thanh H phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại là bà Phùng Thị Kim H1 (mẹ đẻ của bị hại Nguyễn Kim P) số tiền 159.544.850 đồng (*một trăm năm mươi chín triệu, năm trăm bốn mươi bốn ngàn, tám trăm năm mươi đồng*) đã bồi thường 50.000.000 đồng (*năm mươi triệu đồng*), còn phải bồi thường tiếp 109.544.850 đồng (*một trăm lẻ chín triệu, năm trăm bốn mươi bốn ngàn, tám trăm năm mươi đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng Điều 12; khoản 1 Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Thanh H phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và phải chịu 5.477.243 đồng (*năm triệu bốn trăm bảy mươi bảy ngàn hai trăm bốn mươi ba đồng*) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự.

Bà Phùng Thị Kim H1 là đại diện hợp pháp của bị hại được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với khoản tiền yêu cầu bồi thường thiệt hại về tính mạng mà không được Tòa án chấp nhận.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND Tp. Pleiku;
- Công an Tp. Pleiku;
- Chi cục THADS Tp. Pleiku;
- Bị cáo, Người đại diện của bị hại;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Công Tôn